

Bản án số: 219/2024/HS-PT  
Ngày: 10-7-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đặng Hồng Sơn

**Các Thẩm phán:** 1/ Ông Trần Minh Châu  
2/ Ông Sỹ Hồng Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 và ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2024/TLPT-HS, ngày 14/5/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T1, do có kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2024/HS-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo (không có kháng cáo, không bị kháng nghị):**

**Nguyễn Văn T1;** giới tính: Nam; sinh năm 1991, tại tỉnh Nam Định; thường trú: 3/152D ấp NT, xã TTN, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Ngọc T4, sinh năm 1994 và 02 người con (con lớn sinh năm 2019 và con nhỏ sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:** Anh Phạm Duy Hoàng V1, sinh năm 2000 (đã chết).

+ **Đại diện hợp pháp của bị hại (có kháng cáo):**

1/ Ông Phạm Duy Trường V2, sinh năm 1981 (là cha ruột của bị hại)

Trú tại: 49/11 KTD, khóm BL2, phường MB, Thành phố LX, tỉnh An Giang.  
(Có mặt tại phiên tòa)

2/ Bà Phạm Thị Thuỳ T5, sinh năm 1983 (là mẹ ruột của bị hại).

Trú tại: ấp TB, xã VT, huyện TS, tỉnh An Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

+ *Người đại diện do ông V2 và bà T5 ủy quyền (có đơn kháng cáo):* Ông Phạm Thành B, sinh năm 1946,

Trú tại: 49/11 KTD, khóm BL2, phường MB, Thành phố LX, tỉnh An Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

**- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1/ Hợp tác xã Vận tải 19/5,

Địa chỉ trụ sở: 1/1B ấp DT2, xã TTN, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T7, chức vụ: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Hợp tác xã Vận tải 19/5.

Đại diện do HTX Vận tải 19/5 ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T8. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Ông Đinh Thanh T6, sinh năm 1989,

Trú tại: 39/3A TTG, ấp NL, xã BÐ, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

**- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Bà Nguyễn Thị Kim V3 và bà Hoàng Thị Hồng L1, đều là luật sư thuộc Công ty Luật TNHH TNJ, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Cùng có mặt tại phiên tòa)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/10/2022, Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 chở vợ là Hoàng Thị Ngọc T4 ngồi phía sau và con ruột là Nguyễn Hoàng Đăng K1 ngồi phía trước lưu thông trên đường LTK hướng từ đường SH ra Quốc lộ 22. Khi đến trước số 192 khu phố E, Thị trấn HM, huyện Z, T1 điều khiển xe mô tô lưu thông lấn sang phần đường bên trái và đã để bịch ni lông treo bên trái phía trước xe của mình va quẹt vào xe mô tô biển số 67D1 - 6839 do Phạm Duy Hoàng V1 chở Nguyễn Chí L2 ngồi phía sau lưu thông từ hướng ngược chiều lại làm cho xe mô tô biển số 67D1 - 6839 té ngã xuống đường, xe mô tô do V1 điều khiển tiếp tục va chạm vào hông trái xe ô tô biển số 51B - 304.36 do Đinh Thanh T6 điều khiển đang lưu thông phía sau cùng chiều với xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75, V1 ngã văng vào gầm hông bên trái xe ô tô biển số 51B - 304.36 và bị bành sau bên trái xe ô tô cán qua người làm V1 tử vong tại chỗ. Xe mô tô do T1 điều khiển không bị ngã xuống đường, bên hông xe treo các bịch nylon

chứa đồ dùng bị rơi vãi trên đường, Thủy xuống xe nhặt đồ đạc, thời điểm này Thủy đang mang thai ở tháng thứ 9 và đau bụng nên T1 điều khiển xe chở Thủy về nhà tại ấp NT, xã TTN, huyện Z, đến ngày 03/10/2022 T1 đến Công an huyện Z trình báo sự việc liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Ngày 07/11/2022, Trung tâm pháp y TP Hồ Chí Minh có kết luận số 1781/TT.22 như sau: *Nguyên nhân chết của bị hại Phạm Duy Hoàng V1 do đa chấn thương. Nồng độ Ethanol trong máu tim: 154,02mg/100ml (trị số bình thường <50,230mg/100ml).*

Tại Kết luận giám định số 5957/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: *“Dấu vết bên trái xe mô tô biển số 67D1-6839 (trượt xước mắt cao su ốp tay lái; biến dạng tay lái; trượt xước mắt sơn, bám chất màu đen và màu xanh ốp nhựa đầu xe) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều ngược chiều quay tiến, khi xe mô tô 67D1-6839 đang nghiêng trái và ngã xuống mặt đường.*

*Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 67D1 - 6839 với xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75.*

*Phía trước bên trái xe mô tô biển số 67D1 - 6839 và ở giữa bên trái xe ô tô biển số 51D - 304.36 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện, vị trí này chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày trong biên bản khám nghiệm hiện trường và nằm trên phần bên phải đường LTK theo hướng từ đường SH đi Quốc lộ 22.*

*Trước khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển số 67D1 - 6839 chuyển động trên đường LTK theo hướng từ Quốc lộ 22 đi đường SH, sau đó nghiêng và ngã trái xuống mặt đường; xe ô tô biển số 51B - 304.36 chuyển động theo hướng ngược lại, không đủ cơ sở xác định hướng chuyển động của xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75.*

*Ngoài va chạm với xe ô tô biển số 51B - 304.36, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 67D1 - 6839 với xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 và phương tiện khác.”*

Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận thiệt hại của xe mô tô biển số 67D1 - 6839 là 2.593.000 đồng.

Tiến hành thực nghiệm điều tra ở trạng thái tĩnh, xác định bịch nylon treo trên xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 do Nguyễn Văn T1 điều khiển va chạm với mô tô biển số 67D1 - 6839 do Phạm Duy Hoàng V1, làm bịch nylon bị rách.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do: Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 lưu thông không đúng phần đường quy định (lấn trái đường), sau tai nạn không giữ nguyên hiện trường, vi phạm Điều 9, 38 Luật Giao thông đường bộ, có lỗi chính.

Phạm Duy Hoàng V1 điều khiển xe mô tô biển số 67D1 - 6839 là xe có dung tích xi lanh 132 cm<sup>3</sup> mà không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe trong lúc đã sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong máu 154,02mg/100ml vượt mức quy định, vi phạm Điều 8, 12, 58 Luật Giao thông đường bộ, có lỗi phụ, sau tai nạn đã tử vong.

Đình Thanh T6 điều khiển xe ô tô biển số 51B - 304.36, lưu thông đúng phần đường quy định nên không có lỗi gì trong vụ tai nạn. Việc nạn nhân V1 té ngã văng vào gầm bên trái xe ô tô biển số 51B - 304.36 và bị bánh sau bên trái xe ô tô này cán qua người là sự kiện bất ngờ.

Nguyễn Chí L2 là người ngồi sau xe mô tô biển số 67D1 - 6839 và Hoàng Thị Ngọc T4, Nguyễn Hoàng Đăng K1 là hai người đi trên xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 đều không có lỗi gì trong vụ tai nạn.

**\* Vật chứng thu giữ:**

- Xe ô tô biển số 51B - 304.36 do Hợp tác xã Vận tải 19/5 là chủ xe và do ông Đình Thanh T6 điều khiển tại thời điểm gây tai nạn, Cơ quan điều tra đã trả xe cho Hợp tác xã Vận tải 19/5.

- Xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 do Nguyễn Văn T1 đứng tên sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả xe cho Nguyễn Văn T1.

- Xe mô tô biển số 67D1 - 6839 do Nguyễn Thanh P đứng tên sở hữu, hiện tại anh P không có mặt tại địa phương nên chưa lấy được lời khai. Gia đình nạn nhân xuất trình giấy tờ chứng minh V1 mua xe và sử dụng từ năm 2020, Cơ quan điều tra đã trả xe cho thân nhân của nạn nhân Phạm Duy Hoàng V1 là ông Phạm Thành B.

**\* Về trách nhiệm dân sự:**

Nguyễn Văn T1 đã bồi thường cho phía gia đình nạn nhân Phạm Duy Hoàng V1 số tiền 260.000.000 đồng để khắc phục hậu quả dân sự. Gia đình nạn nhân đã làm đơn bãi nại cho T1 (BL 94, 95).

Chủ xe ô tô biển số 51B - 304.36 là Hợp tác xã Vận tải 19/5 đã bồi thường cho gia đình nạn nhân V1 số tiền 40.000.000 đồng, phía gia đình nạn nhân yêu cầu chủ xe ô tô biển số 51B - 304.36 là Hợp tác xã Vận tải 19/5 và tài xế xe buýt là Đình Thanh T6 bồi thường thêm số tiền 463.210.000 đồng, hai bên chưa thống nhất được việc bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKS.HM ngày 24/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2024/HS-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 01 (một) năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1 cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú (Ủy ban nhân dân xã TTN, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Hợp tác xã Vận tải 19/5 và ông Đinh Thanh T6 có trách nhiệm hỗ trợ bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Duy Hoàng V1 (là ông Phạm Duy Trường V2 và bà Phạm Thị Thuỳ T5 tổng số tiền là 55.000.000 (Năm mươi lăm triệu) đồng, trong đó Hợp tác xã Vận tải 19/5 hỗ trợ bồi thường số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng và ông Đinh Thanh T6 hỗ trợ bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/4/2024, đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Thành B có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm (trừ quyết định hình phạt đối với bị cáo).

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:**

- Các đại diện hợp pháp của bị hại đều xác định thống nhất việc ủy quyền cho ông Phạm Thành B để toàn quyền tham gia và cung cấp lời khai tại các giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, đồng thời thống nhất với nội dung đơn kháng cáo do ông Phạm Thành B nộp cho Tòa án.

- *Đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Thành B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày:* Đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 thì đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu kháng cáo, song đối với lái xe ô tô buýt Đinh Thanh T6 thì ông thấy Cơ quan điều tra Công an huyện Z chưa thu thập đầy đủ chứng cứ, tài liệu, hồ sơ vụ án khi xét xử, có những vi phạm về tố tụng, chưa có đủ cơ sở để kết luận hành vi của lái xe ô tô buýt Đinh Thanh T6 là người có lỗi hay không, ông đã có nhiều đơn yêu cầu khởi tố trong hồ sơ vụ án, do đó, ông kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm

hình sự đối với Đinh Thanh T6 vì trực tiếp gây nên cái chết cho Phạm Duy Hoàng V1 theo các quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, lái xe Đinh Thanh T6 và Hợp tác xã vận tải 19/5 bồi thường thiệt hại về tính mạng của Phạm Duy Hoàng V1 là chưa thỏa đáng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét buộc Hợp tác xã Vận tải 19/5 và tài xế Đinh Thanh T6 có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 586.800.000 đồng theo đơn yêu cầu gia đình bị hại đã nộp vào ngày 12/9/2023, cụ thể như sau: Chi phí hợp lý cho việc mai táng là 120.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng tổng cộng là 300.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 200.000.000 đồng, tiền sửa xe là 6.800.000 đồng.

- *Bị cáo Nguyễn Văn T1 trình bày ý kiến về đơn kháng cáo:* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và xin giữ nguyên về phần hình phạt, cũng như trách nhiệm về dân sự như bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

- *Ông Nguyễn Văn T8 đại diện hợp pháp Hợp tác xã Vận tải 19/5 trình bày ý kiến về đơn kháng cáo:* Sau tai nạn, vào ngày 04/10/2022 chủ xe ô tô biển số 51B - 304.36 là Hợp tác xã Vận tải 19/5 có bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 40.000.000 đồng. Trước đây vào ngày 22/9/2023 thì Hợp tác xã Vận tải 19/5 đã có ý kiến bằng văn bản cho rằng vụ việc tai nạn và thiệt hại xảy ra không phải lỗi của tài xế xe buýt, phía Hợp tác xã Vận tải 19/5 sẽ chấp hành thực hiện việc bồi thường thiệt hại dân sự khi cơ quan có thẩm quyền xác định mức bồi thường với số tiền cụ thể phải bồi thường. Tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, với thiện chí hỗ trợ một phần tổn thất cho gia đình phía bị hại, Hợp tác xã Vận tải 19/5 đồng ý hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000 đồng, mà bản án cấp sơ thẩm ghi nhận, đồng thời Hợp tác xã 19/5 đã nộp khoản tiền này tại Chi cục thi hành án huyện Z.

- *Ông Đinh Thanh T6 có đơn xin xét xử vắng mặt, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì lời trình bày như sau:* Tai nạn giao thông đường bộ trước số nhà 192 khu phố E, Thị trấn HM, huyện Z giữa xe mô tô biển số 50Y1-155.75 do Nguyễn Văn T1 điều khiển với xe mô tô biển số 67D1-6839 do Phạm Duy Hoàng V1 điều khiển và xe ô tô biển số 51B-304.36 do Đinh Thanh T6 điều khiển vào ngày 02/10/2022 là sự việc bất ngờ không ai mong muốn, ông T6 điều khiển xe ô tô biển số 51B - 304.36 lưu thông đúng phần đường quy định, việc nạn nhân V1 té ngã vướng vào gầm bên trái xe ô tô biển số 51B - 304.36 và bị bánh sau bên trái xe ô tô này cán qua người là sự kiện bất ngờ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:* Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra. Xét kháng cáo của bị hại đề nghị xử lý trách nhiệm của tài xế Đinh Thanh T6 và buộc Hợp tác xã Vận

tải 19/5 tăng mức bồi thường thiệt hại, qua các chứng cứ và lời khai của bị cáo, người liên quan, giám định đường bộ, có cơ sở xác định lỗi chính gây ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Văn T1 chạy xe mô tô vi phạm gây nên, tài xế Đinh Thanh T6 không có lỗi trong vụ tai nạn này, nên không có cơ sở để buộc Hợp tác xã Vận tải 19/5 tăng mức bồi thường thiệt hại như yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp là ông Phạm Thành B trình bày tranh luận:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét biên bản khám nghiệm hiện trường có chữ ký của người chứng kiến là em vợ của của V1 là Nguyễn Chí L2, khi L2 chưa đủ 18 tuổi; về lời khai của L2 thì bị hại V1 hoàn toàn không uống bia trước đó mà kết luận giám định lại thể hiện trong máu của V1 nồng độ cồn là không chính xác. Ngoài ra, việc đảm bảo hiện trường vụ án không còn nguyên vẹn, cũng còn nhiều vấn đề chưa rõ ràng như thu thập lời khai của những người bán hàng rong gần đó và trích xuất camera nhưng điều tra viên trì hoãn không thực hiện và để cho người làm chứng qua đời không thể có mặt lấy lời khai. Ngoài ra, đề nghị làm rõ việc tại sao xe buýt cán qua gãy chân của V1 nhưng hậu quả lại gãy cán qua đầu dẫn đến tử vong.

- *Luật sư Hoàng Thị Hồng L1 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đại diện hợp pháp của bị hại trình bày:* Hồ sơ vụ án chưa thu thập đầy đủ chứng cứ để xác định đối với hành vi của tài xế xe buýt Đinh Thanh T6 điều khiển xe ô tô biển số 51B - 304.36 có lỗi dẫn đến nạn nhân Phạm Duy Hoàng V1 tử vong hay không. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ về cấp sơ thẩm để thu thập thêm dữ liệu về vụ tai nạn, làm rõ trách nhiệm của tài xế xe buýt Đinh Thanh T6 để có đầy đủ cơ sở xét xử đúng người, đúng tội.

- *Luật sư Nguyễn Thị Kim V3 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đại diện hợp pháp của bị hại trình bày:* Qua biên bản hiện trường và kết luận giám định không xác định được hướng đi của xe nạn nhân và xe của bị cáo va chạm, việc không xác định được hướng đi của xe mô tô của bị cáo gây tai nạn, cùng với đó là việc thay đổi vị trí của nạn nhân khi chưa được xịt sơn đánh dấu là làm sai lệch hiện trường ban đầu. Nạn nhân được đưa vào bệnh viện nhưng không thể hiện được quá trình xét nghiệm nồng độ cồn trong máu như thế nào là thể hiện chưa khách quan, ngoài ra việc cơ quan điều chỉ thu thập camera trên xe buýt mới chỉ thấy được xe của nạn nhân mà không thấy được xe bị hại, cũng như không trích xuất camera của các hộ dân xung quanh là chưa đầy đủ về thu thập chứng cứ. Về nghị quyết của Hội đồng quản trị của Hợp tác xã vận tải 19/5, đề nghị làm rõ tính chấp hành của ông T8 vì nghị quyết đã đồng ý hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng nhưng ông T8 chỉ bồi thường tổng cộng là 90.000.000 đồng là vi phạm. Ngoài ra, sự vắng mặt của Đinh Thanh T6 cũng phải được xem xét đã tổng đạt hợp lệ chưa. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ về cấp sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

- Ông Nguyễn Văn T8 trình bày: Việc ông xin ý kiến của ban quản trị Hợp tác xã (chứ không phải nghị quyết của đại hội xã viên Hợp tác xã) về số tiền hỗ trợ bồi thường ban đầu là 150.000.000 đồng, với mục đích để lấy xe ô tô ra ngay để tiếp tục hoạt động phục vụ công cộng, nhưng phía gia đình bị hại không đồng ý, dẫn đến xe ô tô khi đang bị thế chấp ngân hàng bị giữ với thời gian trên 04 tháng, dẫn đến thiệt hại cho hợp tác xã trên 150.000.000 đồng, nên sau đó phía Hợp tác xã mới không đồng ý tiếp tục hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền như ban đầu, tất cả điều này đều đã có văn bản có trong hồ sơ vụ án. Nên tại phiên tòa hôm nay ông không đồng ý hỗ trợ thêm một khoản tiền nào nữa cho gia đình bị hại vì lái xe Đinh Thanh T6 không có lỗi.

Qua đối đáp, Kiểm sát viên và các luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều giữ nguyên quan điểm đã tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 22/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm, đến ngày 01/4/2024, đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm và trừ quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đơn kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/10/2022, Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75 chở vợ là Hoàng Thị Ngọc T4 ngồi phía sau và con ruột là Nguyễn Hoàng Đăng K1 ngồi phía trước lưu thông trên đường LTK hướng từ đường SH Quốc lộ 22 ra Quốc lộ 22. Khi đến trước nhà số 192 khu phố E, Thị trấn HM, huyện Z, thì T1 điều khiển xe mô tô lưu thông lấn sang phần đường bên trái và đã để bịch ni lông treo bên trái phía trước xe của mình va quẹt vào xe mô tô biển số 67D1 - 6839 do Phạm Duy Hoàng V1 chở Nguyễn Chí L2 ngồi phía sau lưu thông từ hướng ngược chiều lại làm cho xe mô tô biển số 67D1 - 6839 té ngã xuống đường, xe mô tô do V1 điều khiển tiếp tục va chạm vào bên hông trái xe ô tô buýt biển số 51B - 304.36 do Đinh Thanh T6 điều khiển đang lưu thông phía sau cùng chiều với xe mô tô biển số 50Y1 - 155.75, làm V1 ngã văng vào gầm hông bên trái xe ô tô buýt biển số 51B - 304.36 và bị bánh sau bên trái xe ô tô buýt cán qua người làm V1 tử vong tại chỗ. Sau tai nạn bị cáo T1 đã không giữ nguyên hiện trường là vi phạm các Điều 9 và Điều 38 Luật Giao thông đường bộ (có lỗi chính).

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi, số 1781/TT.22 ngày 07/11/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với nạn nhân Phạm Duy Hoàng V1 cụ thể như sau: “- Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm: Sây sát da, bầm tụ máu, **rách da nhiều vùng trên cơ thể; có dấu vân bánh xe trên cơ thể; vỡ xương sọ, xương hàm mặt phức tạp; mô não thoát một phần ra ngoài, còn lại một phần mô não dập rách trong hộp sọ; gãy xương sườn phải; dập phổi; vỡ khí quản; vỡ tâm nhĩ phải, dập rách tĩnh mạch chủ dưới, tụ máu dưới da và trong vùng cơ hạ vị; tràn máu ổ bụng; vỡ gan; bàng quang; dập đại tràng; gãy xương chậu, xương đùi trái;**

- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: **Tụ máu cơ dưới da gan tay trái; rách não phức tạp; dập rách tâm nhĩ; dập phổi; vỡ gan, đại tràng, bàng quang;**

- Kết quả xét nghiệm độc chất: **Nồng độ Ethanol trong máu tìm: 154,02mg/100ml** (theo quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường trị số bình thường <50,230mg/100ml).

- Nguyên nhân chết: **Đa chấn thương; kết luận khác: Không**”

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Học Môn đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai. Tuy nhiên về hình phạt đối với bị cáo, cũng như số tiền bị cáo đã bồi thường, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu kháng cáo đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo T1 đã không giữ nguyên hiện trường sau tai nạn với lý do vợ của T1 là Hoàng Thị Ngọc T4 đang đau bụng mang thai ở tháng thứ 9, đồng thời ngay ngày hôm sau (03/10/2023) T1 tự nguyện ra trình báo nên không thuộc trường hợp bỏ trốn, để trốn tránh trách nhiệm là chưa chính đáng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với các quy định của pháp luật, do bị cáo T1 không bị kháng cáo, kháng nghị tăng nặng trách nhiệm hình sự và để không làm xấu đi tình trạng của bị cáo, thì cấp phúc thẩm không thể sửa, hủy phần bản án đối với bị cáo T1, nên Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo T1. Đồng thời, Hội đồng xét xử kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét lại tình tiết trên đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 theo thẩm quyền.

[3] Xét đơn kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại:

Về trách nhiệm hình sự đối với lái xe ô tô buýt Đinh Thanh T6, thì đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng Cơ quan điều tra Công an huyện Z chưa thu thập đầy đủ chứng cứ, tài liệu, hồ sơ vụ án khi xét xử, có những vi phạm về tố tụng, chưa có đủ cơ sở để kết luận hành vi của lái xe ô tô buýt Đinh Thanh T6 là người có lỗi hay không. Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như đơn khiếu nại, đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của đại diện hợp pháp của bị hại, thì Tòa án cấp sơ thẩm đã nhiều lần trả hồ sơ để yêu cầu làm rõ vấn đề này và kết quả điều tra bổ sung đều xác định lái xe buýt Đinh Thanh T6 điều khiển xe ô tô biển

số 51B - 304.36, lưu thông đúng phần đường quy định nên không có lỗi gì trong vụ tai nạn. Việc nạn nhân V1 té ngã văng vào gầm bên trái xe ô tô biển số 51B - 304.36 và bị bánh sau bên trái xe ô tô này cán qua người là sự kiện bất ngờ, trong khi Phạm Duy Hoàng V1 điều khiển xe mô tô biển số 67D1 - 6839 là xe có dung tích xi lanh 132 cm<sup>3</sup> mà không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe trong lúc đã sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong máu 154,02mg/100ml vượt mức quy định. Do đó, cấp sơ thẩm xác định Đinh Thanh T6 không có lỗi là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Về yêu cầu bồi thường về thiệt hại về tính mạng, đại diện bị hại cho rằng lái xe Đinh Thanh T6 và Hợp tác xã vận tải 19/5 bồi thường là chưa thỏa đáng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét buộc Hợp tác xã Vận tải 19/5 và tài xế Đinh Thanh T6 có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 586.800.000 đồng theo Đơn yêu cầu gia đình bị hại đã nộp vào ngày 12/9/2023. Như nhận định trên, phía chủ xe ô tô biển số 51B - 304.36 là Hợp tác xã Vận tải 19/5 đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại V1 số tiền 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hợp tác xã Vận tải 19/5 có đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn T8 và tài xế xe buýt là ông Đinh Thanh T6 với thiện chí hỗ trợ một phần tổn thất cho gia đình phía bị hại, Hợp tác xã Vận tải 19/5 đồng ý hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000 đồng, ông Đinh Thanh T6 đồng ý hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền là 5.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay đại diện Hợp tác xã Vận tải 19/5 không đồng ý hỗ trợ bồi thường thêm. Cấp phúc thẩm xét thấy việc ghi nhận của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm về sự tự nguyện của Hợp tác xã Vận tải 19/5 và ông Đinh Thanh T6 là phù hợp với các quy định của pháp luật và không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận các yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Trước khi chết, thì vào năm 2019 bị hại Phạm Duy Hoàng V1 có tổ chức kết hôn với Nguyễn Thị Diễm T9, sinh năm 2004, nhưng không có đăng ký kết hôn và đến ngày 13/12/2019 Nguyễn Thị Diễm T9 đã sinh con tên là Phạm Duy Hoàng K2 nhưng chưa có giấy khai sinh, để xác nhận bị hại Phạm Duy Hoàng V1 là cha đẻ của Phạm Duy Hoàng K2, tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét về cấp dưỡng nuôi con của bị hại trong vụ án này, nên dành quyền cho đại diện hợp pháp của bị hại được khởi kiện đối với bị cáo bằng vụ án dân sự khác khi có đầy chứng cứ theo các quy định của pháp luật.

[5] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã phát biểu tại phiên tòa.

Nhận định trên là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận lời trình bày của các luật sư đã bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các đại diện hợp pháp của bị hại về việc hủy án để điều tra, truy tố, xét xử lại.

[6] Các vấn đề khác:

- Về án phí: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 57/2024/HS-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1**: 01 (một) năm tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/3/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã TTN, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi cư trú của bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Văn T1 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015,

Ghi nhận sự tự nguyện của Hợp tác xã Vận tải 19/5 và ông Đinh Thanh T6 có trách nhiệm hỗ trợ bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Duy Hoàng V1 (là ông Phạm Duy Trường V2 và bà Phạm Thị Thuỳ T5 thuộc hàng thừa kế thứ nhất) tổng số tiền là 55.000.000 (Năm mươi lăm triệu) đồng, trong đó buộc Hợp tác xã Vận tải 19/5 hỗ trợ bồi thường số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng và buộc ông Đinh Thanh T6 hỗ trợ bồi thường số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Việc thực hiện giao nhận tiền trên tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả cho bên được thi hành án theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Dành quyền cho các đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Duy Hoàng V1 được khởi kiện đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bằng vụ án dân sự khác khi có đầy chứng cứ theo các quy định của pháp luật.

5. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND huyện Z; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Z; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA huyện Z; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (7)
- Công an huyện Z; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồng Sơn**